

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 – CẦN THƠ
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2026/HS-ST
Ngày: 27 – 3 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – CẦN THƠ, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Châu.

Ông Lý Thanh Phong.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Cần Thơ, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Cần Thơ, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Tôn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Cần Thơ, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2026/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2026/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Đặng Hoàng D (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 05/3/1989 tại xã M, thành phố Cần Thơ. Số căn cước công dân: 094089015409, cấp ngày 23/9/2022. Nơi cấp: C06-Bộ C. Nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã M, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn D1 (chết) và bà Nguyễn Thị B; anh chị em: 02 người (bị cáo lớn nhất); Vợ tên Nguyễn Thị Trúc L và có 02 người con (lớn nhất sinh năm 2018 và nhỏ nhất sinh năm 2021); Tiền án: Không có; tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 16/8/2023, bị Công an huyện M, tỉnh Sóc Trăng xử phạt số tiền 7.500.000 đồng về hành vi dùng nhà, chỗ ở, phương tiện, địa điểm khác của mình hoặc do mình quản lý để chứa chấp việc đánh bạc thông qua các trận đá gà trên mạng internet theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 45/QĐ-XPHC (đến nay chưa chấp hành nộp phạt)

Bị cáo bị khởi tố ngày 09/12/2025 và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 09/12/2025 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Phan Văn H, sinh năm 1973. (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: ấp M, xã M, thành phố Cần Thơ.

2/ Ông Bùi Văn T, sinh năm 1983. (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: ấp T, xã M, thành phố Cần Thơ.

3/ Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1993. (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: ấp B, xã N, tỉnh Vĩnh Long

4/ Ông Phan Văn T2, sinh năm 1970. (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: ấp C, xã M, thành phố Cần Thơ.

5/ Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1996. (*Có yêu cầu xét xử vắng mặt*)

Nơi cư trú: ấp T, xã M, thành phố Cần Thơ.

6/ Ông Lê Duy P, sinh năm 1978. (*Có yêu cầu xét xử vắng mặt*)

Nơi cư trú: ấp N, xã M, thành phố Cần Thơ.

7/ Ông Lư Trung T3, sinh năm 1982. (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: ấp M, xã M, thành phố Cần Thơ.

8/ Ông Võ Văn T4, sinh năm 1971. (*Có yêu cầu xét xử vắng mặt*)

Nơi cư trú: ấp M, xã M, thành phố Cần Thơ.

- *Người làm chứng*

1/ Ông Hoàng Văn H1, sinh năm 1975. (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: ấp T, xã M, thành phố Cần Thơ.

2/ Ông Võ Văn Đ1, sinh năm 1972. (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: ấp M, xã M, thành phố Cần Thơ.

3/ Ông Nguyễn Văn H2, sinh năm 2001. (*Có mặt*)

Nơi cư trú: ấp T, xã M, thành phố Cần Thơ.

4/ Ông Lý Ngọc T5, sinh năm 1971. (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: ấp M, xã M, thành phố Cần Thơ.

5/ Ông Huỳnh Văn H3, sinh năm 1988. (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: ấp T, xã M, thành phố Cần Thơ.

6/ Ông Phạm Văn T6, sinh năm 1993. (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: ấp M, xã M, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 07/8/2025, bị cáo Đặng Hoàng D đi đến nhà của ông Võ Văn T4 để uống cà phê, tại đây bị cáo nhìn thấy phần đất trống phía sau nhà của ông T4 thuộc ấp M, xã M, thành phố Cần Thơ có nhiều người đang tụ tập đá gà được thua bằng tiền nên đi đến xem. Khi đó, diễn ra độ gà giữa con gà trống bông của ông Phan Văn T2 và con gà trống bướm của ông Lu Trung T3, đá sỏ với số tiền 1.200.000 đồng (mỗi bên 600.000 đồng), lúc này bị cáo tham gia đá hàng sáo với ông Phan Văn H, bị cáo đặt cược bên con gà trống bông đá “ăn sáu” số tiền 200.000 đồng với ông H (tức nếu thắng thì bị cáo được số tiền 120.000 đồng, còn thua thì bị cáo thua số tiền 200.000 đồng), khi trận đá gà đang diễn ra thì lực lượng Công an xã M, thành phố Cần Thơ đến phát hiện và mời làm việc 07 đối tượng có liên quan gồm: Hoàng Văn H1, Phan Văn H, Lý Ngọc T5, Nguyễn Văn T1, Bùi Văn T, Võ Văn Đ1, Nguyễn Văn H2. Riêng bị cáo bỏ chạy và làm rơi lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel có số sim là 0347.671.827.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã thu giữ: 02 (hai) cân đồng hồ; 02 (hai) cặp cựa sắt; 14 (mười bốn) cuộn băng keo; 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím nhãn hiệu Viettel (sim số 0347.671.827). Sau khi làm rõ Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo D 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím nhãn hiệu Viettel (sim số 0347.671.827). Đối với các vật chứng còn lại, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển cho Công an xã M, thành phố Cần Thơ để tịch thu, tiêu hủy theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19/QĐ-XPHC ngày 21/01/2026 của Công an xã M, thành phố Cần Thơ.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKSMT, ngày 27 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ đã truy tố bị cáo Đặng Hoàng D về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo mức án tù 03 tháng đến 05 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý xong nên đề nghị không đặt ra xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện đi làm chăm sóc con nhỏ đang bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn H, ông Bùi Văn T7, ông Nguyễn Văn T1, ông Phan Văn T2, ông Lê Văn Đ, ông Lê Duy P, ông Lư Trung T3, ông Võ Văn T4 và những người làm chứng ông Võ Văn Đ1, Hoàng Văn H1, ông Lý Ngọc T5, ông Huỳnh Văn H3, ông Phạm Văn T6 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do, riêng ông Đ, ông P, ông T4 có yêu cầu xét xử vắng mặt, việc vắng mặt những người này không gây cản trở cho việc xét xử, cơ quan điều tra cũng đã tiến hành lấy lời khai của họ nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 xét xử vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng có tên nêu trên.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Hoàng D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu, cụ thể vào khoảng hơn 09 giờ, ngày 07/8/2025 tại phần đất phía sau nhà ông Võ Văn T4 tại ấp M, xã M, thành phố Cần Thơ bị cáo tham gia đánh bạc bằng hình thức đá gà, bị cáo đã hàng sáo với đối tượng Phan Văn H số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*). Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, phù hợp với biên bản vụ việc; biên bản khám nghiệm hiện trường cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi đánh bạc của bị cáo xảy ra vào ngày 07/8/2025 mặc dù chưa đủ định lượng vì tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*), nhưng trước đó bị cáo đã có 01 tiền sự, cụ thể: Ngày 16/8/2023, bị cáo bị Công an huyện M, tỉnh Sóc Trăng xử phạt số tiền 7.500.000 đồng về hành vi dùng nhà, chỗ ở, phương tiện, địa điểm khác của mình hoặc do mình quản lý để chứa chấp việc đánh bạc thông qua các trận đá gà trên mạng internet theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 45/QĐ-XPHC (đến nay bị cáo chưa chấp hành nộp phạt). Vì vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Cần Thơ đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền tham gia đánh bạc không lớn, bị cáo có con tên Đặng Thị Như Ý bị bệnh tật thuộc diện Bảo trợ xã hội hàng tháng do gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận và có cha ông Đặng Văn D1 tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ Q và làm nhiệm vụ quốc tế, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét thấy, bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn ngang nhiên tham gia đánh bạc nhiều lần, mặc dù trước đó đã bị xử phạt hành chính nhưng bị cáo vẫn cố ý vi phạm nên việc truy tố đưa bị cáo ra xét xử nghiêm trước pháp luật là cần thiết. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong thời gian hợp lý nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời để tuyên truyền, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, bị cáo cùng các đối tượng khác tham gia đánh bạc với quy mô nhỏ, số tiền đánh bạc không lớn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, gia đình bị cáo có người thân là người có công với cách mạng, bị cáo có con đang bị bệnh tật nặng được trợ cấp hàng tháng nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ Luật hình sự như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, xử phạt bị cáo thấp hơn khung hình phạt để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước đối với những ai đã lầm lỗi biết ăn năn hối cải.

[6] Về vật chứng trong vụ án: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã xử lý xong, không ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7]. Đối với các đối tượng Phan Văn H, Nguyễn Văn T1, Bùi Văn T, Phan Văn T2, Lê Văn Đ, Lê Duy P, Lư Trung T3, Võ Văn T4, quá trình điều tra xác định hành vi của các đối tượng trên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã chuyển vụ việc cho Công an xã M xử lý hành chính là đúng theo quy định nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với Hoàng Văn H1, Võ Văn Đ1, Nguyễn Văn H2, Lý Ngọc T5, Huỳnh Văn H3, Phạm Văn T6, quá trình điều tra đã xác định các đối tượng này không có hành vi đánh bạc trái phép nên không đặt ra xem xét xử lý.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Cần Thơ về mức hình phạt, xử lý vật chứng như đã nêu trong phần nội dung là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38, Điều 50; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54, khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Đặng Hoàng D phạm tội “*Đánh bạc*”.

Tuyên phạt bị cáo Đặng Hoàng D 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc từ ngày bị bắt để chấp hành án.

4/ Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

5/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đặng Hoàng D phải chịu số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

6/ Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- VKSND khu vực 6- Cần Thơ;
- CQCSĐT - Công an thành phố Cần Thơ;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ-Công an TPCT;
- Trại tạm giam số 02-Công an TPCT;
- Phòng THA Dân sự khu vực 6 – Cần Thơ;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trương Anh Tuấn

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm Phán-Chủ Tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Ngự Nguyễn Thanh H4

Trương Anh T8